

## **KẾ HOẠCH**

### **Phát triển hạ tầng viễn thông trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến hết năm 2021, định hướng phát triển đến năm 2025**

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 03/6/2020 phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;

Căn cứ Chỉ thị số 52/CT-BTTTT ngày 11/11/2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông về tăng cường chia sẻ, sử dụng chung cơ sở hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động giữa các doanh nghiệp viễn thông;

Căn cứ Quyết định số 151/QĐ-UBND ngày 15/01/2016 của UBND tỉnh về Phê duyệt quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2015-2020, định hướng đến năm 2025;

Thực hiện văn bản số 4033/CVT-HTKN ngày 23/9/2020 của Cục Viễn thông về việc xây dựng kế hoạch phát triển viễn thông của địa phương, Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng và ban hành Kế hoạch phát triển hạ tầng viễn thông trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến hết năm 2021, định hướng phát triển đến năm 2025 với các nội dung như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Xây dựng, cải tạo, nâng cấp và phát triển mới cơ sở hạ tầng viễn thông băng rộng trên địa bàn tỉnh đảm bảo hiện đại, an toàn, dung lượng lớn, tốc độ cao, vùng phủ dịch vụ rộng khắp toàn tỉnh. Đảm bảo hạ tầng băng rộng phục vụ chuyển đổi số, kinh tế số, chính quyền điện tử, chính phủ điện tử.

- Cung cấp các dịch vụ viễn thông băng rộng đa dạng với chất lượng tiêu chuẩn, giá cước hợp lý theo cơ chế thị trường.

- Cải tạo, xây dựng và phát triển mới hạ tầng viễn thông thụ động trên địa bàn tỉnh theo hướng tăng cường chia sẻ, sử dụng chung nhằm tiết kiệm chi phí đầu tư, nâng cao hiệu quả hoạt động và vai trò của công tác quản lý nhà nước.

## 2. Mục tiêu cụ thể

TT	Chỉ tiêu	Mục tiêu giai đoạn 2021-2022	Mục tiêu giai đoạn 2023-2024	Mục tiêu giai đoạn 2025
1	Tỷ lệ áp/khu phố được phủ sóng 3G-5G (%)	95%	98%	100%
2	Tốc độ tải dữ liệu 4G	30 Mb/s	35 Mb/s	40 Mb/s
3	Tỷ lệ người sử dụng dịch vụ di động có smartphone (%)	80%	85%	100%
4	Số thuê bao băng rộng di động/100 dân (%)	75%	80%	85%
5	Tỷ lệ phủ sóng điện thoại di động dọc theo các tuyến đường quốc lộ, tỉnh lộ, đường liên huyện trên địa bàn tỉnh	100%	100%	100%
6	Số thuê bao băng rộng cố định/100 dân (%)	15%	20%	25%
7	Tỷ lệ áp/khu phố đảm bảo hạ tầng cáp quang cung cấp cho hộ gia đình (%)	70%	80%	100%
8	Tỷ lệ xã có hạ tầng mạng băng rộng cáp quang (%)	100%	100%	100%
<b>9</b>	<b>Tỷ lệ cơ quan nhà nước có kết nối băng rộng cố định</b>	<b>100%</b>	<b>100%</b>	<b>100%</b>
	- Tỷ lệ (%) có tốc độ truy cập tối thiểu 50 Mb/s	40%	45%	50%
	- Tỷ lệ (%) có tốc độ truy cập tối thiểu 100 Mb/s	10%	15%	20%
<b>10</b>	<b>Tỷ lệ trường học có kết nối băng rộng cố định (%)</b>	<b>100%</b>	<b>100%</b>	<b>100%</b>
	- Tỷ lệ (%) có tốc độ truy cập tối thiểu 50 Mb/s	30%	40%	60%
	- Tỷ lệ (%) có tốc độ truy cập tối thiểu 100 Mb/s	5%	10%	15%
<b>11</b>	<b>Tỷ lệ bệnh viện có kết nối băng rộng cố định (%)</b>	<b>100%</b>	<b>100%</b>	<b>100%</b>
	- Tỷ lệ (%) có tốc độ truy cập tối thiểu 50 Mb/s	40%	50%	60%
	- Tỷ lệ (%) có tốc độ truy cập tối thiểu 100 Mb/s	10%	20%	30%
<b>12</b>	<b>Tỷ lệ doanh nghiệp trong KCN, khu chế xuất, khu công nghệ cao có kết nối băng rộng cố định (%)</b>	<b>100%</b>	<b>100%</b>	<b>100%</b>

- Tỷ lệ (%) có tốc độ truy cập tối thiểu 50 Mb/s	40%	60%	70%
- Tỷ lệ (%) có tốc độ truy cập tối thiểu 100 Mb/s	10%	20%	30%

### 3. Yêu cầu

- Thực hiện nghiêm túc quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động trên địa bàn tỉnh và quy hoạch, định hướng của ngành Thông tin và Truyền thông; tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng các giải pháp phát triển hạ tầng băng rộng, hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tỉnh Đồng Nai.

- Tuân thủ theo các quy chuẩn, tiêu chuẩn chuyên ngành Thông tin và Truyền thông trong việc triển khai xây dựng phát triển hạ tầng băng rộng, hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động.

## II. NỘI DUNG

### 1. Hạ tầng băng rộng cố định

- Triển khai, đảm bảo cung cấp hạ tầng băng rộng cố định tốc độ cao từ 50Mb/s trở lên cho các cơ quan nhà nước, bệnh viện, trường học và các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao trên địa bàn tỉnh đáp ứng nhu cầu chuyển đổi số, kinh tế số, chính quyền điện tử, chính phủ điện tử.

- Đảm bảo hạ tầng đường truyền cáp quang tới các ấp/khu phố và hộ gia đình, tăng tỷ lệ quang hóa theo mục tiêu đề ra.

- Các doanh nghiệp viễn thông thực hiện chỉnh trang cáp viễn thông theo Quy chuẩn: QCVN 33:2019/BTTTT kèm theo Thông tư số 20/2019/TT-BTTTT ngày 31/12/2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc ban hành “quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lắp đặt mạng cáp ngoại vi viễn thông”.

### 2. Cột ăng ten thu phát sóng thông tin di động

- Triển khai, phát triển mới các trạm thu phát sóng thông tin di động đảm bảo vùng phủ sóng 3G/4G/5G tới các ấp/khu phố. Ưu tiên thí điểm, triển khai ứng dụng công nghệ mới 5G.

- Kiểm tra, rà soát và tăng cường chia sẻ dùng chung các trạm thu phát sóng thông tin di động theo Chỉ thị số 52/CT-BTTTT ngày 11/11/2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

3. Tăng cường thực hiện kết nối và chia sẻ cơ sở hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động giữa các doanh nghiệp viễn thông theo quy định tại Quyết định số 12/2020/QĐ-UBND ngày 07/4/2020 của UBND tỉnh Đồng Nai về ban hành Quy định quản lý và sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2015-2020, định hướng đến năm 2025 tại Quyết định số 151/QĐ-UBND ngày 15/01/2016 của UBND tỉnh.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Phòng Công nghệ thông tin – Viễn thông**

Trực tiếp tham mưu giúp Lãnh đạo Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức thực hiện những công việc sau:

- Hỗ trợ các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh triển khai, phát triển mới các trạm thu phát sóng thông tin di động đảm bảo vùng phủ sóng 3G/4G/5G tới các ấp/khu phố.

- Kiểm tra, rà soát và hỗ trợ các doanh nghiệp viễn thông trong việc kết nối và chia sẻ cơ sở hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với sở, ban, ngành liên quan cập nhật, thông báo và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp trong việc sử dụng chung hạ tầng kỹ thuật giữa các ngành xây dựng, giao thông, điện lực.

- Tham mưu chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh xây dựng, cải tạo, nâng cấp và phát triển cơ sở hạ tầng viễn thông băng rộng đảm bảo hiện đại, an toàn, dung lượng lớn, tốc độ cao, vùng phủ dịch vụ rộng khắp trên phạm vi toàn tỉnh đảm bảo các mục tiêu cụ thể đề ra.

#### **2. Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thành phố**

- Tham mưu UBND các huyện, thành phố hỗ trợ các doanh nghiệp viễn thông triển khai thực hiện kế hoạch trên địa bàn quản lý; đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các doanh nghiệp viễn thông triển khai thực hiện việc chỉnh trang, ngầm hóa, phát triển mới mạng cáp, xây dựng và phát triển cột ăng ten thu phát sóng.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trong quản lý việc xây dựng phát triển hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động trên địa bàn, đảm bảo mỹ quan đô thị, cảnh quan kiến trúc.

### 3. Các doanh nghiệp viễn thông

- Triển khai, phát triển mới các trạm thu phát sóng thông tin di động đảm bảo vùng phủ sóng 3G/4G/5G tới các ấp/khu phố theo mục tiêu đề ra. Ưu tiên thí điểm, triển khai ứng dụng công nghệ mới 5G.

- Thực hiện xây dựng, cải tạo, nâng cấp và phát triển cơ sở hạ tầng viễn thông băng rộng; đảm bảo hạ tầng băng rộng cố định tốc độ cao phục vụ cho các cơ quan nhà nước, bệnh viện, trường học và các doanh nghiệp đáp ứng nhu cầu chuyển đổi số, kinh tế số, chính quyền điện tử, chính phủ điện tử; đảm bảo hạ tầng đường truyền cáp quang tới các ấp/khu phố và hộ gia đình.

- Chỉnh trang hạ tầng cấp ngoại vi theo Quy chuẩn kỹ thuật nêu tại mục 1.II; tuân thủ các quy định về cấp phép và quản lý xây dựng đối với các công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động.

- Phối hợp với các sở, ngành và các đơn vị liên quan để đầu tư xây dựng và sử dụng chung cơ sở hạ tầng; cung cấp đầy đủ, kịp thời các số liệu liên quan đến hạ tầng kỹ thuật viễn thông trên địa bàn cho các cơ quan nhà nước có thẩm quyền phục vụ xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật dùng chung của tỉnh.

Sở Thông tin và Truyền thông đề nghị các cơ quan, đơn vị chủ động triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để kịp thời hướng dẫn./.

#### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Cục Viễn thông;
- Ban Giám đốc Sở;
- UBND và PVHTT các huyện, thành phố;
- Các doanh nghiệp viễn thông;
- Lưu: VT, CNTT.VT.GIANG-039.

**GIÁM ĐỐC**

**Lê Hoàng Ngọc**